

Số: 503/BC- HĐND

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo nghị quyết

Về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn dôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiến hành xem xét, thẩm tra dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và kèm theo Tờ trình số 242/TTr - UBND ngày 29 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn dôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, kết quả như sau:

I. NỘI DUNG THẨM TRA

1. Căn cứ pháp lý

Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về việc ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn dôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, đã căn cứ các văn bản pháp luật:

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Thẩm quyền

Căn cứ quy định tại điểm đ, khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết là đúng thẩm quyền.

3. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Để khuyến khích, động viên cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghi việc do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn dôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn; ngoài các chế độ, chính sách được hưởng theo quy định của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng, chế độ thôi việc, chính sách tinh giản biên chế và các chính sách khác theo quy định.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn dôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là cần thiết phù hợp với tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương và đúng quy định của pháp luật.

4. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Pháp chế HĐND tỉnh thống nhất với dự thảo Nghị quyết về ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn dôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

1.1 Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn dôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn.

1.2 Không áp dụng chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 181/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh.

2. Mức hỗ trợ

2.1 Hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã và công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn:

dôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn đôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

2. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, đề nghị UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

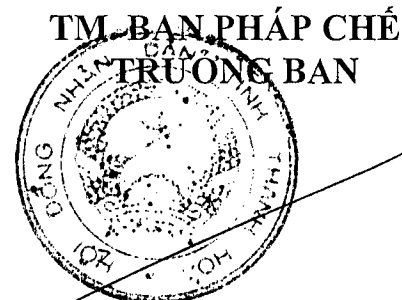
- Chỉ đạo các ngành chức năng thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chính sách này theo đúng Nghị quyết của HĐND tỉnh và các quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đôi dư do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó trưởng công an xã, thị trấn đôi dư do bố trí Công an chính quy về xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Ban Pháp chế kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định/.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh
- Lưu VT; PCHĐND tỉnh.



Trần Quang Đăng

Cán bộ, công chức cấp xã, công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn đôi du, ngoài hưởng các chính sách theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ và các chính sách khác theo quy định của pháp luật thì được hỗ trợ như sau:

a) Hỗ trợ 03 tháng tiền lương cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi:

- Cán bộ, công chức cấp xã, công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn đủ 55 tuổi trở lên đối với nam, đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ, có thời gian đóng bảo hiểm xã hội đủ 20 năm trở lên.

- Cán bộ, công chức cấp xã, công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn đủ 50 tuổi trở lên đối với nam, đủ 45 tuổi trở lên đối với nữ, có thời gian đóng bảo hiểm xã hội đủ 20 năm trở lên, trong đó có đủ 15 năm làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc có đủ 15 năm làm việc ở nơi có phụ cấp khu vực hệ số 0,7 trở lên.

- Thời gian hỗ trợ được tính tròn theo nguyên tắc đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng được tính 1/2 năm; từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng được tính 01 năm.

b) Hỗ trợ một lần bằng 12 tháng tiền lương đối với các trường hợp thôi việc ngay.

c) Tiền lương tháng để tính hỗ trợ đối với các trường hợp về hưu trước tuổi và thôi việc ngay tính bằng tiền lương bình quân của 05 năm (60 tháng) cuối.

2.2. Hỗ trợ một lần đối với người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đôi du như sau:

a) 03 tháng phụ cấp của chức danh trước khi nghỉ việc; trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì chỉ tính chức danh có mức phụ cấp cao nhất.

b) Theo thời gian công tác, cứ đủ 30 tháng công tác thì được hỗ trợ bằng 01 tháng phụ cấp của chức danh trước khi nghỉ việc.

Thời gian hỗ trợ tính tròn theo nguyên tắc dưới 16 tháng tính bằng 1/2 tháng phụ cấp; từ 16 tháng đến dưới 30 tháng tính bằng 01 tháng phụ cấp.

3. Thời gian thực hiện

3.1. Đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố đôi du do bố trí, sắp xếp theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ:

Thời gian thực hiện chính sách: Từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2022.

3.2. Đối với công chức là Trưởng Công an xã, thị trấn và người hoạt động không chuyên trách là Phó Trưởng công an xã, thị trấn đôi du do đưa Công an chính quy về xã, thị trấn:

Thời gian thực hiện chính sách: Từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2025.

4. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách: Từ nguồn ngân sách tỉnh.

II. ĐỀ NGHỊ

Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị:

1. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, chủ tịch hội đặc thù ở cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố